

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ
NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

(Theo Phụ lục 04 Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm y tế than khu vực Mạo Khê
2. Địa chỉ: Cơ sở 1: Khu Vĩnh Lập, P.Mạo Khê, TX. Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh.
Cơ sở 2: Số 37 Lê Lợi, P. Vàng Danh, TP. Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1	Nguyễn Đức Trung	005062/BYT-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh, Ngoại khoa, Gây mê hồi sức.	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Giám đốc
2	Nguyễn Văn Phi	0015035/BYT - CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
3	Vũ Thế Huy	190/QNI - CCHND	Dược sĩ	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Dược sĩ đại học
4	Nguyễn Thị Hà	0015052/BYT - CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng phòng

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
5	Nguyễn Thị Thùy Linh	0015062/BYT - CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng trưởng
6	Dương Thị Mai Hương	035318/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
7	Hoàng Đức Đạt	033148/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
8	Nguyễn Thị Duyên Thảo	033298/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
9	Lê Thị Thu Hoa	005451/TNG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
10	Nguyễn Thị Xuân Lương	0015054/BYT - CCHN	CK Vật lý trị liệu, PHCN	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
11	Lê Thị Thom	035311/BYT - CCHN	CK Vật lý trị liệu	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
12	Lê Thị Thu Hiền	0015033/BYT - CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
13	Nguyễn Thị Hà	033151/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
14	Phan Thị Thu Hiền	033147/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
15	Nguyễn Thị Hằng	035315/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
16	Trần Thị Thu Thảo	0007346/HD-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
17	Nguyễn Thị Oanh	0015037/BYT - CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng trưởng
18	Nguyễn Thị Thu Thủy	034803/BYT-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
19	Nguyễn Thị Hòa	0015032/BYT - CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
20	Bùi Thị Phượng	035313/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
21	Bùi Thị Thảo	034786/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
22	Đặng Thị Thanh Hiền	0007172/BYT-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
23	Hồ Đại Ngọc	0015042/BYT-CCHN	Chuyên khoa hệ Ngoại - Sản	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó giám đốc
24	Đinh Khắc Lễ	035446/BYT - CCHN	Chuyên khoa Ngoại	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó trưởng khoa
25	Phạm Đăng Lâm	0009657/BYT-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
26	Nguyễn Xuân Tùng	032350/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
27	Đỗ Thị Phương Thủy	0015046/BYT - CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên



TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
28	Nguyễn Thị Ngân	035316/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
29	Nguyễn Thị Nhanh	035447BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
30	Bùi Thị Nga	0015050/BYT - CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
31	Nguyễn Thị Diệu Hương	035342/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
32	Lê Thùy Dương	035336/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
33	Nguyễn Thị Thảo	035335/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
34	Phạm Ngọc Trung	035339/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
35	Nguyễn Thị Hồng Vân	0015049/BYT - CCHN	Thực hiện theo TT12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Nữ hộ sinh
36	Vũ Thị Dung	035341/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
37	Phạm Thùy Giang	035323/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
38	Đặng Thị Quy	035322/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
39	Phạm Thị Thuyền	035165/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
40	Đình Phúc Hậu	0015040/BYT-CCHN	Chuyên khoa Nội -Nhi	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa
41	Nguyễn Thị Phương Thúy	035333/BYT-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó trưởng khoa
42	Phạm Thị Trang	035312/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
43	Lê Thị Lan Hương	035319/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
44	Đào Duy Tùng	035320/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2017	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
45	Đặng Thị Lan Anh	0007869/BYT-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
46	Nguyễn Công Đức	0010763/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2008	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
47	Nguyễn Thị Lan Oanh	005063/BYT-CCHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa, Gây mê hồi sức	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa
48	Phạm Thị Ngọc Định	0015045/BYT - CCHN	Thực hiện theo TT12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng trưởng

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
49	Hồ Thị Thắm	0015044/BYT - CCHN	Thực hiện theo TT12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Nữ hộ sinh
50	Nguyễn Thị Vân	0015028/BYT - CCHN	Thực hiện theo TT12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Nữ hộ sinh
51	Uông Thị Kiều Duyên	0015048/BYT - CCHN	Thực hiện theo TT12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Nữ hộ sinh
52	Nguyễn Thị Thu Hiền	0015038/BYT - CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
53	Nguyễn Thị Thảo	035317/BYT - CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
54	Mạc Thị Dung	035310/BYT - CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
55	Lương Thị Phương	0007433/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
56	Nguyễn Thị Trà Giang	006200/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
57	Hoàng Tiến Trung	035324/BYT-CCHN	Chuyên khoa nội khoa , Nội soi tiêu hóa	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
58	Bùi Thị Dinh	0015061/BYT - CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
59	Nguyễn Thị Phương Thanh	0035314/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
60	Vũ Thị Hường	035337/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
61	Đoàn Thị Thúy	0015029/BYT - CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
62	Vũ Thị Huyền	0015056/BYT - CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
63	Nguyễn Thị Thu Hương	0015063/BYT - CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
64	Dương Thị Hương	005136/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội tổng hợp, tai mũi họng	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa
65	Nguyễn Văn Hào	035444/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
66	Phạm Văn Minh	041485/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
67	Nguyễn Thị Bích Yên	06008/QNI-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
68	Đoàn Thị Khởi	0004810/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
69	Đỗ Thị Hải Yến	006206/QNI-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
70	Nguyễn Hữu Minh	005138/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
71	Vũ Thị Tuyết	040181/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
72	Trần Huyền Trang	00013/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
73	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	040012/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
74	Đào Thị Sen	040010/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
75	Bùi Thị Lành	006122/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
76	Hoàng Thị Hiền	007445/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
77	Nguyễn Thị Huyền	040011/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	040011/BYT-CCHN	Điều dưỡng viên
78	Nguyễn Văn Khính	043129/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
79	Trịnh Lan Anh	006108/QNI-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
80	Nguyễn Thị Hồng Nhung	008208/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
81	Trần Thị Thanh Huyền	005155/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
82	Lê Thị Nhân	0007930/QI-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
83	Nguyễn Thị Quyên	06007/QNI-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
84	Vũ Thị Hương	039171/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
85	Đỗ Minh Hiếu	045096/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
86	Nguyễn Thị Hương Quỳnh	Chờ cấp chứng chỉ		07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Dược sĩ cao đẳng
87	Mai Thị Như Ái	Chờ cấp chứng chỉ		07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Dược sĩ cao đẳng
88	Đào Thị Lan Hương	Chờ cấp chứng chỉ		07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Dược sĩ cao đẳng
89	Nguyễn Thị Ngọc Yến	Chờ cấp chứng chỉ		07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Dược sĩ cao đẳng
90	Nguyễn Văn Thành	Chờ cấp chứng chỉ		07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
91	Nguyễn Mạnh Duy	Chờ cấp chứng chỉ		07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
92	Nguyễn Văn Mạnh	Chờ cấp chứng chỉ		07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
93	Đào Thị Hằng		Chờ cấp chứng chỉ	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
94	Vũ Tuấn Anh		Chờ cấp chứng chỉ	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
95	Nguyễn Linh Chi		Chờ cấp chứng chỉ	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
96	Phạm Thị Phương Thảo		Chờ cấp chứng chỉ	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
97	Đặng Phong Thái		Chờ cấp chứng chỉ	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
98	Nguyễn Thị Thu Nga		Chờ cấp chứng chỉ	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ

5. Danh sách người đăng ký người làm việc (những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh).

STT	Họ tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc
1	Trần Đình Thơm	Cử nhân kinh tế	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính
2	Nguyễn Mạnh Hùng	Kỹ sư tin học	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính
3	Nguyễn Thị Yên	Cử nhân kinh tế	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
4	Trần Thị Phương		Cử nhân kinh tế	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính
5	Trần Thanh Huyền		Điều dưỡng viên cao đẳng	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính
6	Bùi Thị Hạnh		Văn thư trung cấp	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính
7	Đỗ Thị Vân nguyệt		Kế toán trung cấp	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính
8	Vũ Văn Tấn		Điện trung cấp	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính
9	Nguyễn Duy Hưng		Lái xe	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính
10	Trịnh Thị Minh Hiếu		Cử nhân kế toán	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Kế toán - Tài chính
11	Trần Thị Thùy Linh		Cử nhân kế toán	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Kế toán - Tài chính
12	Nguyễn Thị Vân		Cử nhân quản trị kinh doanh	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Kế toán - Tài chính
13	Phạm Thị Mỹ Linh		Cử nhân luật	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Kế toán - Tài chính
14	Nguyễn Thị Thanh An		Cử nhân kế toán	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Kế toán - Tài chính
15	Trịnh Thị Thanh Tâm		Cử nhân quản trị kinh doanh	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Kế toán - Tài chính
16	Đặng Thị Thảo		Cử nhân kinh tế	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Kế toán - Tài chính
17	Phạm Thị Liên		Hộ lý	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Điều dưỡng - KSNK

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
18	Nguyễn Thị Thu Hiền		Hộ lý	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Điều dưỡng - KSNK
19	Bùi Thị Hà		Hộ lý	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Điều dưỡng - KSNK

Mạo Khê, ngày 17 tháng 03 năm 2022

Người chịu trách nhiệm chuyên môn
kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



GIÁM ĐỐC

BS. Nguyễn Đức Trung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ
NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

(Theo Phụ lục 04 Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm y tế than khu vực Mạo Khê
2. Địa chỉ: Cơ sở 1: Khu Vĩnh Lập, P.Mạo Khê, TX. Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh.
Cơ sở 2: Số 37 Lê Lợi, P. Vàng Danh, TP. Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1	Phùng Minh Hải	0009481/BYT -CCHN	Chuyên khoa X quang	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
2	Phạm Sơn Hải	0007407/BYT -CCHN	Chuyên khoa X quang	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
3	Đặng Thị Phương Nga	0282/QNI -CCHND	Dược sĩ	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó trưởng Phòng
4	Nguyễn Quý Đông	021481/BYT -CCHN	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
5	Nguyễn Thị Hoài	0008790/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2006	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên



TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
6	Nguyễn Thị Hoà	0010099/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
7	Vũ Thị Huyền	0011213/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
8	Phạm Bá Bốn	0007420/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Mắt	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
9	Nguyễn Thị Huyền	028659/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa tai mũi họng, nội tổng hợp	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
10	Đồng Thị Thơm	0011226/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
11	Trần Thị Thanh Trà	0007177/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
12	Nguyễn Thị Nhân	0009396/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
13	Đỗ Xuân Hưng	0009658/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó trưởng khoa
14	Lưu Thị Thanh Mơ	0015276/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
15	Hà Minh Tân	0011380/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên

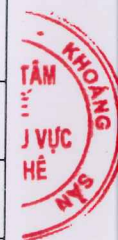
TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
16	Vũ Thị Phương	0005989/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
17	Đỗ Thị Thu Huyền	0007168/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Nhân viên
18	Phùng Thế Huy	0010901/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2007	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Nhân viên
19	Hà Thị Hạnh Lan	032351/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
20	Phạm Hoài Thu	0007270/BYT-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
21	Phạm Như Doãn	0009659/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội tổng hợp	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó trưởng khoa
22	Trần Văn Hùng	0017049/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội tổng hợp, X quang	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
23	Chu Thị Mai Hương	0003119/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
24	Nguyễn Thị Nguyệt	0007174/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên



TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
25	Vũ Thị Thanh	0009680/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
26	Phạm Thị Lan Anh	0006585/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
27	Trần Nam Hùng	0007173/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
28	Nguyễn Thị Thủy	035321/BYT - CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2016	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
29	Trần Thị Lan Hương	033961/BYT -CCHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
30	Bùi Vĩnh Chung	028463/BYT -CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
31	Hoàng Thị Sâm	0009705/BYT -CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2008	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
32	Lương Hoài Thanh	032353/BYT -CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
33	Trần Thị Thu Minh	0007618/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
34	Đào Đức Hoàng	0007514/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó giám đốc

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
35	Phạm Hữu Quỳnh	0011379/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó trưởng Phòng
36	Hoàng Thị Lan Anh	0008767/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội tổng hợp	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
37	Tô Nguyệt Ánh	0007267/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2008	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
38	Nguyễn Thị Giang Vân	032352/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ
39	Nguyễn Việt Hạnh	0007268/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2008	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
40	Nguyễn Thị Thu Hương	0007447/BYT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Nữ hộ sinh
41	Đặng Thị Hương	0007178/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
42	Tăng Thị Hồng Trang	0007266/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2012	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
43	Nguyễn Trung Thành	035881/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sĩ

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
44	Phạm Quỳnh Anh	045112/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
45	Phạm Thị Thủy	09157/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2016	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
46	Trần Thị Hà Trang	01486/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng viên
47	Hoàng Thị Thắm	Chờ cấp chứng chỉ		07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Dược sĩ trung học
48	Tạ Thị Lan Anh	Chờ cấp chứng chỉ		07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Dược sĩ trung học
49	Mai Tuấn Anh	Chờ cấp chứng chỉ		07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Dược sĩ trung học
50	Lê Xuân Sáng	Chờ cấp chứng chỉ		07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ



TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
----	--------	------------------------	------------------------------	--	-------------------

5. Danh sách người đăng ký người làm việc (những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh).

1	Phạm Thị Hằng	Kỹ sư kinh tế	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính
2	Nguyễn Việt Đức	Cử nhân kế toán	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính
3	Đinh Gia Long	Cử nhân kế toán	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính
4	Nguyễn Thái Học	Lái xe	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Tổ chức - Hành chính
5	Bùi Thị Thanh Thủy	Cử nhân kinh tế	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Kế toán - Tài chính
6	Nguyễn Thị Thu Hường	Kỹ sư kinh tế	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Kế toán - Tài chính
7	Phạm Thị Thu Tâm	Cử nhân kinh tế	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Kế toán - Tài chính
8	Lương Thị Huyền Thanh	Cử nhân quản trị kinh doanh	07h30 - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phòng Kế toán - Tài chính

Mạo Khê, ngày 17 tháng 03 năm 2022

Người chịu trách nhiệm chuyên môn
kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



GIÁM ĐỐC

BS. Nguyễn Đức Trung